

Số: /BC-UBND

Đắk Rve, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Về thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư
xây dựng cơ bản sử dụng ngân sách nhà nước từ 01/01/2024
đến 31/8/2026 trên địa bàn xã Đắk Rve**

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 2900/TTr-NV4 ngày 10/9/2026 của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi về việc yêu cầu báo cáo phục vụ công tác thanh tra thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng ngân sách nhà nước.

Ủy ban nhân dân xã Đắk Rve báo cáo như sau:

1. Khái quát chung

- Đắk Rve là xã miền núi được thành lập trên cơ sở sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã theo chủ trương tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có địa bàn rộng, nhiều thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ. Trong giai đoạn từ 01/01/2024 đến 31/8/2026, xã Đắk Rve (bao gồm xã Đắk Pnê và thị trấn Đắk Rve) được giao làm chủ đầu tư nhiều dự án, công trình xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước, chủ yếu là các công trình quy mô nhỏ và vừa thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi, giáo dục, trụ sở làm việc, phục vụ trực tiếp đời sống, sản xuất của Nhân dân và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương.

- Nhìn chung, công tác tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn xã trong kỳ báo cáo được thực hiện cơ bản đúng trình tự, quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; không phát sinh nợ tạm ứng quá hạn; các công trình cơ bản được nghiệm thu, quyết toán kịp thời sau khi hoàn thành.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Tình hình tạm ứng, thu hồi tạm ứng và xử lý thu hồi tạm ứng vốn đầu tư xây dựng cơ bản

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn (Phòng Kinh tế, Tài chính - Kế toán) và các chủ đầu tư dự án thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng vốn theo đúng quy định, hợp đồng đã ký kết; thường xuyên rà soát, đôn đốc thu hồi tạm ứng ngay khi có khối lượng nghiệm thu, thanh toán.

- Về việc chấp hành quy định pháp luật: Việc tạm ứng, thanh toán tạm ứng vốn đối với từng dự án, công trình được thực hiện theo đúng tỷ lệ, mức tạm ứng quy định trong hợp đồng và hồ sơ mời thầu; việc thu hồi tạm ứng được thực hiện dần qua các lần thanh toán khối lượng hoàn thành, bảo đảm thu hồi đủ khi công trình nghiệm thu, quyết toán.

- Về công tác báo cáo định kỳ: Xã thực hiện báo cáo định kỳ tình hình thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công (bao gồm tình hình tạm ứng) theo yêu cầu của Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Qua rà soát toàn bộ các dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước do xã làm chủ đầu tư trong kỳ báo cáo (từ 01/01/2024 đến 31/8/2026), không phát sinh trường hợp nợ tạm ứng quá hạn (chi tiết theo Phụ lục số 01 kèm theo).

2.2. Công tác nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản

a) **Số lượng công trình, dự án được giao chủ đầu tư trong kỳ báo cáo:** Tổng số **31 công trình** (bao gồm cả công trình được giao từ kỳ trước chuyển sang). Toàn bộ **31 công trình** đều đã hoàn thành, nghiệm thu và được phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành.

Trước khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, 31 công trình nêu trên được giao cho các đơn vị chủ đầu tư khác nhau theo địa giới hành chính cũ, cụ thể

Chủ đầu tư (theo địa giới hành chính tại thời điểm thực hiện)	Số công trình	Giai đoạn thực hiện
Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kon Rẫy (cũ)	12	Năm 2024 - 2025
Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Kon Rẫy (cũ)	03	Năm 2024
Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kon Rẫy (cũ)	01	Năm 2024
UBND xã Đăk Pnê (huyện Kon Rẫy cũ)	01	Năm 2024
UBND xã Đăk Rve (sau sáp nhập)	14	Năm 2026
Tổng cộng	31	

b) **Tình hình tiến độ thực hiện:** Qua rà soát 31 công trình do xã làm chủ đầu tư, tất cả đều được khởi công, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng

hợp đồng đã ký kết, không có công trình, gói thầu, hạng mục nào chậm tiến độ thi công so với hợp đồng (chi tiết theo Phụ lục số 03 kèm theo).

c) *Các thay đổi, phát sinh trong quá trình thực hiện:* Qua rà soát, các công trình do xã làm chủ đầu tư trong kỳ báo cáo không phát sinh thay đổi lớn về quy mô, thiết kế ảnh hưởng đến dự án; không có trường hợp điều chỉnh dự toán ngoài thẩm quyền được cấp có thẩm quyền cho phép.

d) *Công trình chậm tiến độ:* Không có công trình, dự án nào chậm tiến độ về thời gian, khối lượng trong kỳ báo cáo.

đ) *Công trình đã nghiệm thu nhưng chậm lập báo cáo quyết toán:* Không.

e) *Công trình đã lập báo cáo quyết toán nhưng chưa được phê duyệt:* Không có. Toàn bộ 31 công trình đã hoàn thành nghiệm thu trong kỳ báo cáo đều đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành.

g) *Tổng số công trình đã được phê duyệt quyết toán, tổng giá trị vốn đầu tư hoàn thành được phê duyệt theo từng năm, so sánh với tổng mức đầu tư được duyệt (chi tiết theo Phụ lục số 02 kèm theo):*

Năm	Số công trình	Tổng mức đầu tư (đồng)	Giá trị quyết toán được duyệt (đồng)	Chênh lệch giảm (đồng)
2024	12	8.759.000.000	8.696.889.734	62.110.266
2025	5	9.754.070.000	9.446.186.626	307.883.374
2026	14	11.593.935.000	11.498.227.000	95.708.000
Tổng cộng	31	30.107.005.000	29.641.303.360	465.701.640

Nhận xét: Giá trị quyết toán được phê duyệt của các công trình đều thấp hơn tổng mức đầu tư được duyệt (*chênh lệch giảm khoảng 465,7 triệu đồng, tương đương 1,55% tổng mức đầu tư*), chủ yếu do tiết kiệm qua đấu thầu và khối lượng nghiệm thu, thanh toán thực tế thấp hơn dự toán được duyệt; không phát hiện trường hợp giá trị quyết toán vượt tổng mức đầu tư được duyệt. Thực trạng quản lý, sử dụng công trình: Các công trình sau khi hoàn thành, nghiệm thu đều được bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng ngay, phát huy hiệu quả đầu tư, phục vụ tốt nhu cầu đi lại, sản xuất, sinh hoạt, học tập của Nhân dân và hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; chất lượng công trình cơ bản bảo đảm theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

h) *Thực trạng quản lý, sử dụng công trình:* Các công trình sau khi hoàn thành, nghiệm thu đều được bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng ngay, phát huy hiệu quả đầu tư, phục vụ tốt nhu cầu đi lại, sản xuất, sinh hoạt, học tập của Nhân dân và hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; chất lượng công trình cơ bản bảo đảm theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

2.3. Danh mục các dự án, công trình đã được thanh tra, kiểm toán

Qua rà soát, trong kỳ báo cáo (từ 01/01/2024 đến 31/8/2026), trên địa bàn xã không có dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản nào đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước tiến hành thanh tra, kiểm toán.

3. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị

3.1. Khó khăn, vướng mắc:

- Nguồn nhân lực làm công tác quản lý đầu tư xây dựng tại cấp xã còn mỏng, kiêm nhiệm nhiều việc, trong khi số lượng dự án, công trình được giao quản lý ngày càng nhiều sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, ảnh hưởng đến tiến độ tham mưu, xử lý hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán.

3.2. Kiến nghị: Đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm bố trí, tăng cường nhân lực chuyên môn về quản lý đầu tư xây dựng cho cấp xã để đáp ứng khối lượng công việc ngày càng tăng.

UBND xã Đắk Rve báo cáo Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Đảng ủy xã (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Hiến